

Số: 222/2025/QĐST- HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 07 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2218/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/11/2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Minh T, sinh năm 1976

Địa chỉ: 217/39 đường BDT, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng K, sinh năm 1978;

Hộ khẩu thường trú: 128/48/27A đường LVD, Phường C, quận B, TP.Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Anh H, sinh năm 1965

Địa chỉ: BB19 đường TS, Phường E, Quận F, TP.Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, 81,82,83,84** của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/3/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Hoàng K, sinh năm 1978 và bà Bùi Minh T, sinh năm 1976.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Minh T và ông Phạm Hoàng K thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông K và bà T có 02 người con chung tên Phạm Duy K, sinh ngày 15/10/2003 và Phạm Khắc Huy, sinh ngày 06/09/2006. Hiện nay 02 con đã trưởng thành.

+ Về tài sản chung: Ông K và bà T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện về việc giải quyết nợ chung của nguyên đơn bà Bùi Minh T.

3. Về án phí: Án phí ly hôn hòa giải thành là 150.000 đồng, bà Bùi Minh T tự nguyện chịu. Nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí do bà T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0029451 ngày 08/11/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cản trừ bà T được nhận lại số tiền 6.100.000 đồng.

4. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh ;
- TAND TP HCM ;
- UBND Phường nơi ĐKKH;
- Lưu : Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy